

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 220/2024/HS-ST  
Ngày: 17/5/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Cát Tường  
2. Bà Mai Thị tiếp

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Đình Tú - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Lê Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 216/2023/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với:

**Bị cáo Lê Quốc A**, Sinh năm: 1997; Giới tính: Nam; ĐKTT và chỗ ở: SN ..., QT 2, phường ĐV, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: LĐTD; Con ông Lê Bá K và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Chưa; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 25/10/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xử phạt 36 tháng tù về “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 08/02/2022.

Nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội “Cướp tài sản”

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 27/12/2023 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hoá. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 24/12/2023, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố Thanh Hóa phối hợp với tổ tuần tra 282-Công an tỉnh Thanh Hóa làm nhiệm vụ tại khu vực khách sạn Ngọc Ly3 (Đường Lê Hữu Kiều, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa) phát hiện Lê Quốc A có biểu hiện liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra. Tại chỗ, Lê Quốc A tự giác giao nộp cho Tổ công tác 01 gói giấy màu trắng kích thước 3x3cm, bên trong chứa 2 viên nén màu trắng và 01 túi nilon màu trắng, kích thước 2x2cm chứa các hạt

trắng. Quốc A khai nhận đây là ma túy, loại thuốc lắc và Ketamin. Quốc A đang cất giấu để bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và thu giữ của Quốc A 01 điện thoại di động IphoneXs, bên trong lắp sim số 0383189436

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Quốc A không thu giữ tài liệu, đồ vật gì

Kết luận giám định số 4677/KL-KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 02 viên nén màu trắng thu giữ của Quốc A là ma túy, có tổng khối lượng 0,879g, loại MDMA; Các hạt tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng thu giữ của Quốc Anh là ma túy, có tổng khối lượng 0,225g, loại Ketamin.

Quá trình điều tra, Lê Quốc A khai nguồn gốc số ma túy trên là do Quốc A mua của Lê Văn N, sinh năm 1999 (Trú tại: Thôn CL, xã HB, huyện HH, TH) vào tối 24/12/2023 tại khu vực cây xăng Petrolimex 16 (thuộc xã Hoàng Quang, TP.Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) với giá 2.000.000đ. Sau khi mua được ma túy Quốc A cất giấu trong người để có ai hỏi mua thì bán. Khi Quốc A đang đứng bên hông khách sạn Ngọc Ly 3 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Trên cơ sở lời khai của Quốc A, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn N. Kết quả khám xét: Không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra và đối chất với Lê Quốc A, N khai không bán ma túy cho Quốc A, ngày 24/12/2023 N có gặp Quốc A, Quốc A có chuyển khoản cho N 2.000.000đ để đòi lấy tiền mặt. Ngoài lời khai của Lê Quốc A không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh N đã bán ma túy cho Quốc A. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với N.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Quốc A thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

*Vật chứng:* Hiện thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa gồm: 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, niêm phong số ma túy còn lại sau giám định; Và 01 điện thoại di động Iphone Xs của Quốc A.

*Tại Cáo trạng số 147/CTr-VKS* ngày 22/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Quốc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - của Bộ luật hình sự tuyên bố Lê Quốc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Xử phạt Lê Quốc A từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo; Vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi, mục đích của bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 20 phút ngày 24/12/2023, tại khu vực khách sạn Ngọc Ly 3 (Đường Lê Hữu Kiêu, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa), Lê Quốc A đã có hành vi cất giữ 0,879g chất ma túy, loại MDMA và 0,225g chất ma túy, loại Ketamin. Tổng khối lượng ma túy bị cáo cất giữ là 0,935g loại MDMA (hoặc 3,741g loại Ketamin) nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hóa truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, đảm bảo tính răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định; Số ma túy mua nhằm bán kiếm lời bị cáo chưa bán được. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do cố ý, do đó phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy HĐXX xem xét để có hình phạt phù hợp, đảm bảo tính răn đe, sự khoan hồng của pháp luật. Song cần cách li bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đối với Lê Văn N là người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, song N không thừa nhận. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh N đã bán ma túy cho bị cáo. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý Lê Văn N là đúng pháp luật.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; Chiếc điện thoại bị cáo không sử dụng vào việc mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lê Quốc A 36 (ba sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2023.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, kèm các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Lê Huy Chung, niêm phong số ma túy còn lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Iphone Xs, Imel: 356174095955707, điện thoại gắn kèm sim. Điện thoại bị vỡ mặt kính phía sau, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong.

Toàn bộ vật chứng đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hoá, theo “Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản” số 132/2024/THA ngày 22/3/2024 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Quốc A phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Quốc A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Thị Nga**